

Xây dựng Bộ tiêu chuẩn trang trại chung của ASC Nguyên tắc 2 (Đánh giá tác động môi trường) Báo cáo tóm tắt kết quả tham vấn cộng đồng

Tháng 3-Tháng 5 2021

Mục lục

Bối cảnh	1
Tóm tắt ý kiến đóng góp	3
Tóm tắt ý kiến đóng góp ở từng tiêu chí	6
Tiêu chí 2.2: Môi trường sống quan trọng về mặt sinh thái.....	6
Tiêu chí 2.3: Giảm thiểu tương tác với động vật hoang dã.....	9
Tiêu chí 2.4: Không nuôi trồng các loài ngoại lai.....	12
Tiêu chí 2.5: Hạn chế tình trạng xổng thoát.....	13
Tiêu chí 2.6: Duy trì cấu trúc và chức năng hệ sinh thái vùng đáy.....	15
Tiêu chí 2.8: Hạn chế quá trình xâm nhập mặn đất và nước ngầm.....	17
Tiêu chí 2.9: Xử lý chất rắn sinh học một cách phù hợp.....	18
Tiêu chí 2.10: Sử dụng nước một cách phù hợp và hiệu quả.....	20
Tiêu chí 2.11: Sử dụng nguồn năng lượng hiệu quả.....	21
Tiêu chí 2.16: Sử dụng kháng sinh và thuốc thú y một cách phù hợp.....	23
Tiêu chí 3.1.7 – Rận biển	25
Phụ lục 1: Bản tường thuật các ý kiến bổ sung	29

Bối cảnh

Vào tháng 3 năm 2021, trong quá trình xây dựng Bộ tiêu chuẩn trang trại chung của ASC ([xem các điều khoản trong phần tham khảo](#)), ASC đã tổ chức vòng tham vấn cộng đồng kéo dài 60 ngày. Hoạt động kêu gọi các bên liên quan đóng góp ý kiến là một phần không thể thiếu đối với một chương trình cấp chứng nhận uy tín, giúp đảm bảo chất lượng tiêu chuẩn cũng như việc áp dụng các tiêu chuẩn mới và sửa đổi. ASC, với tư cách thành viên chính thức của tổ chức [ISEAL](#), cam kết thực hiện các biện pháp tốt nhất nhằm đảm bảo sự tham gia của các bên liên quan.

ASC đã thu thập ý kiến từ các bên liên quan về một số tiêu chí đề xuất trong Nguyên tắc 2 thuộc Bộ tiêu chuẩn trang trại chung của ASC (hiện đang trong quá trình xây dựng). Nhóm Nguyên tắc này bao gồm các tiêu chí đánh giá tác động của trang trại đến môi trường.

Mục tiêu của vòng tham vấn nhằm:

- Đảm bảo đề cập đầy đủ các vấn đề cần lưu ý trong các tiêu chí đề xuất.
- Đảm bảo tất cả trang trại đều có khả năng áp dụng các tiêu chí này.
- Xác định các hệ quả không mong muốn.
- Đảm bảo các yêu cầu có thể đo lường và đánh giá được.

Bên cạnh đó, vòng tham vấn còn góp phần nâng cao nhận thức về những thay đổi có thể sẽ ảnh hưởng đến các bên liên quan trong những năm tới, đồng thời tạo cơ hội cho các trang trại được cấp chứng nhận đóng góp ý kiến và hiểu rõ hơn về Chương trình ASC và các tác động từ chương trình.

Với phương châm đề cao tính minh bạch, ASC luôn đảm bảo các bên liên quan nắm rõ được cơ sở lý luận của Bộ tiêu chuẩn. Nhằm đảm bảo quá trình đóng góp ý kiến minh bạch, ASC đã tiến hành một cuộc khảo sát chi tiết, trong đó người tham gia sẽ xác nhận cho phép công khai danh tính/ thông tin tổ chức trong báo cáo. ASC sẽ không chấp nhận các trường hợp đóng góp ý kiến ẩn danh.

Trong bối cảnh tình hình dịch COVID-19, ASC cũng cung cấp thêm một số kênh đóng góp ý kiến để các bên liên quan có thể tham gia:

- Tổ chức hội thảo trực tuyến với các bên liên quan theo ngôn ngữ và múi giờ ở quốc gia sở tại (tiếng Bahasa, tiếng Việt, tiếng Anh đối với các quốc gia nuôi trồng sử dụng tiếng Anh tại châu Á)
- Tổ chức Hội thảo chuyên đề với các bên liên quan có qui mô lớn/đã gắn bó lâu năm
- Trực tiếp trao đổi tại địa phương thông qua mạng lưới nhân viên ASC trong khu vực
- Tổ chức các buổi hỏi đáp trực tuyến để phổ biến các đề xuất
- Biên dịch các tài liệu tham vấn quan trọng sang ngôn ngữ địa phương (ví dụ: tiếng Nhật)
- Cập nhật tin tức qua bản tin và email
- Khảo sát trực tiếp

Danh sách dưới đây bao gồm các tiêu chí đề xuất trong Nguyên tắc 2 thuộc Bộ tiêu chuẩn trang trại chung của ASC. Phần in đậm là các tiêu chí đã được tham vấn trong tháng 3, với nội dung cụ thể sẽ được trình bày ở các phần sau trong báo cáo này.

- 2.1: Tuân thủ các quy định hiện hành về môi trường (chưa tham vấn)
- **2.2: Môi trường sống quan trọng về mặt sinh thái**
- **2.3: Giảm thiểu tương tác với động vật hoang dã**

- **2.4: Không nuôi trồng các loài ngoại lai.**
- **2.5: Hạn chế tình trạng xổng thoát**
- **2.6: Duy trì cấu trúc và chức năng của hệ sinh thái vùng đáy.**
- 2.7: Chất lượng nước (*chưa tham vấn*)
- **2.8: Hạn chế quá trình xâm nhập mặn đất và nước ngầm**
- **2.9: Xử lý chất thải rắn sinh học một cách phù hợp**
- **2.10: Sử dụng nguồn nước một cách phù hợp và hiệu quả**
- **2.11: Sử dụng nguồn năng lượng có hiệu quả**
- 2.12: Kiểm soát chất thải và ô nhiễm (*chưa tham vấn*)
- 2.13: Thức ăn chăn nuôi (*chưa tham vấn*)
- 2.14: Phúc lợi động vật (*chưa tham vấn*)
- 2.15: Kiểm soát mầm bệnh và ký sinh trùng (*chưa tham vấn*)
- **2.16: Sử dụng kháng sinh và thuốc thú y một cách phù hợp**
- 2.17: Trại giống, cá giống, con giống và đàn giống (*chưa tham vấn*)
- 2.18: Quản lý theo khu vực (*chưa tham vấn*)

Một số Phụ lục bao gồm các chỉ số đánh giá tác động cụ thể theo loài, Khung quản lý rủi ro và các tiêu chuẩn báo cáo dữ liệu cũng đang được hoàn thiện

Đọc thêm về quá trình xây dựng Bộ tiêu chuẩn trang trại chung của ASC [tại đây](#).

Tóm tắt ý kiến đóng góp

Vòng tham vấn hiện đã nhận được 110 văn bản đóng góp ý kiến. Trong số các nhóm tham gia dưới đây, một số nhóm có nhiều đại diện tham gia đóng góp hơn các nhóm khác. Một số trang trại ở các nhóm nuôi trồng (đặc biệt là nhóm cá hồi/ tôm) rất tích cực tham gia, trong khi các nhóm khác thì không có đại diện đóng góp ý kiến. Nhìn chung, ASC không ghi nhận được nhiều ý kiến đóng góp từ các hộ nuôi trồng nhỏ lẻ mặc dù đã nỗ lực kêu gọi tham gia thông qua các buổi hội thảo trực tuyến có hỗ trợ phiên dịch. Kế hoạch kêu gọi cộng đồng tham gia sẽ sớm được cải thiện trong thời gian tới nhằm nâng cao lượng ý kiến đóng góp, qua đó cân bằng tỷ lệ tham gia giữa các nhóm liên bị ảnh hưởng.

Nhóm các bên liên quan được xác định trong báo cáo gồm:

- Đơn vị nuôi trồng (khác nhau về quy mô/ khu vực sản xuất/ loài nuôi và loại hình sản xuất)
- CAB được công nhận để đánh giá theo Tiêu chuẩn ASC
- Chính phủ/cơ quan quản lý
- Các tổ chức phi chính phủ về môi trường (eNGOs)
- Cộng đồng bị ảnh hưởng
- Các nhà khoa học/ học giả
- Nhà bán lẻ
- Phòng thí nghiệm/ Công ty cung cấp giải pháp công nghệ cho trang trại

Bảng dưới đây tổng hợp số lượng ý kiến đóng góp.

Nhóm các bên liên quan	Số lượng ý kiến đóng góp	Tỷ lệ
Đơn vị/ Hộ nuôi trồng	36	33%

Nhóm các bên liên quan	Số lượng ý kiến đóng góp	Tỷ lệ
Tổ chức phi chính phủ	23	21%
Học giả	10	9%
Đơn vị chế biến	9	8%
Nhà bán lẻ	8	7%
Nhóm khác (Đơn vị cung cấp, đơn vị tư vấn, công ty giải pháp công nghệ, công ty phân tích di truyền, người tiêu dùng)	24	22%
TỔNG	110	100%

Số lượng ý kiến đóng góp từ đơn vị nuôi trồng

Loài nuôi	TỔNG	Quốc gia	Số lượng ý kiến đóng góp theo quốc gia
Cá hồi	14	Chile	4
		Na Uy	3
		Mỹ	1
		Quần đảo Faroe	1
		Canada	1
		Nhật Bản	1
		Anh	1
		Thụy Sĩ	1
		Úc	1
Tôm	13	Việt Nam	3
		Ấn Độ	2
		Ecuador	2
		Indonesia	2
		Honduras	1
		Ả Rập Saudi	1
		Madagascar	1

Loài nuôi	TỔNG	Quốc gia	Số lượng ý kiến đóng góp theo quốc gia
		Thái Lan	1
Cá tầm	1	Thụy Sĩ	1
Cá rô phi	1	Indonesia	1
Cá hồi	1	Đan Mạch	1
Cá vược/ cá tráp	1	Croatia	1
Cá vược	1	Malaysia	1
Hàu	1	Trung Quốc	1

Số lượng ý kiến đóng góp từ tổ chức phi chính phủ

Quốc gia	TỔNG
Anh	11
Mỹ	5
Canada	2
Thụy Điển	1
Đan Mạch	1
Việt Nam	1
Indonesia	1
Không xác định	1

Số lượng ý kiến đóng góp từ học giả

Quốc gia	TỔNG
Na Uy	1
New Zealand	1
Nhật Bản	1
Anh	1
Đức	1
Thụy Điển	1
Chile	1
Thế giới	1
Không xác định	1

Số lượng ý kiến đóng góp từ đơn vị chế biến

Quốc gia	TỔNG
Pháp	2
Hà Lan	2
Indonesia	2
Chile	1
Tây Ban Nha	1
Đức	1

Số lượng ý kiến đóng góp từ nhà bán lẻ

Quốc gia	TỔNG
Pháp	4
Tây Ban Nha	1
Thụy Điển	1
Hàn Quốc	1
Không xác định	1

Tóm tắt ý kiến đóng về theo từng tiêu chí

Tiêu chí 2.2: Môi trường sống quan trọng về mặt sinh thái

Mục đích: Trang trại cần bảo tồn môi trường sống ven biển, ven sông gần kề hoặc bên trong phạm vi nuôi trồng nhằm duy trì các chức năng hệ sinh thái quan trọng, đồng thời tuân thủ các mục tiêu quản lý của các Khu Bảo tồn và các môi trường sống quan trọng về mặt sinh thái mà trong đó các loài nguy cấp và / hoặc các loài được bảo vệ cũng như các loài động vật hoang dã khác sống phụ thuộc vào.

Đại diện các bên liên quan

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/Tổ chức	Hình thức tham vấn
CAB/đánh giá viên	bio.inspecta	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	Công ty chứng nhận Bureau Veritas Certification ở Đan Mạch	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Công chúng quan tâm	Không xác định	Khảo sát trực tiếp
Người tiêu dùng	Không xác định	Khảo sát trực tiếp

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/Tổ chức	Hình thức tham vấn
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Thuỷ cung vịnh Monterey – dự án Seafood Watch	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	SeaChoice	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Công ty TNHH Seafood Legacy	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	The Aquatic Life Institute	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	WWF	Bảng khảo sát Excel qua email
Nhà nhập khẩu / Nhà phân phối	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị chế biến	Công ty Labeyrie Fine Foods	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng	Không xác định	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty AquaBounty	Thư mời khảo sát qua email (ý kiến bổ sung)
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty AquaBounty	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Cermaq Norway AS	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty Grieg Seafood	Thư mời khảo sát qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty MOWI	Bảng khảo sát Excel nhận qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty Nova Sea AS	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty Swiss Alpine Fish AG	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	Công ty Granjas Marinas	Thư mời khảo sát qua email (bổ sung ý kiến)
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	Granjas Marinas San Bernardo S.A. de C.V, Finca CRIMASA, Finca CADELPA, Finca AQH, Finca Las Arenas	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	JCông ty TNHH tự doanh ASS Ventures	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	PT SURYA WINDU KARTIKA	Khảo sát trực tiếp
Hiệp hội nuôi trồng thủy sản (tôm)	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Nhà bán lẻ	Edeka	Bảng khảo sát Excel qua email
Nhà bán lẻ	IKEA (thực phẩm)	Khảo sát trực tiếp

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/Tổ chức	Hình thức tham vấn
Nhà bán lẻ	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đa thành phần (Đơn vị nuôi trồng, tổ chức phi chính phủ, đơn vị chế biến, học giả, đơn vị tư vấn)	Đa thành phần	Thành viên tham dự cuộc họp với các bên liên quan– tiếng Bahasa
Đa thành phần (Đơn vị nuôi trồng, tổ chức phi chính phủ, đơn vị chế biến, học giả, đơn vị tư vấn)	Đa thành phần	Thành viên tham dự cuộc họp với các bên liên quan– tiếng Anh
Đa thành phần (Đơn vị nuôi trồng, tổ chức phi chính phủ, đơn vị chế biến, học giả, đơn vị tư vấn)	Đa thành phần	Thành viên tham dự cuộc họp với các bên liên quan– tiếng Việt

ASC hiện đã thu thập đủ số lượng ý kiến đóng góp từ các đơn vị nuôi trồng và các tổ chức phi chính phủ về môi trường và sẽ tiến hành các bước tiếp theo. Cụ thể, trong thời gian sắp tới, ASC sẽ tổ chức các buổi tham vấn cơ quan chính phủ và cơ quan quản lý ban hành quy định đối với các hoạt động được phép, cũng như công tác quản lý khu bảo tồn và các môi trường sống được bảo tồn khác. ASC cũng mong muốn nhận nhiều hơn ý kiến đóng góp từ các đơn vị nuôi trồng ở khắp các nhóm loài nuôi.

Tóm tắt ý kiến đóng góp

Nội dung chính

Hầu hết các đơn vị tham gia đều cho rằng nội dung của mỗi quy định (indicator) là tương đối rõ và có thể đáp ứng yêu cầu thu thập bằng chứng để chứng minh tuân thủ và đánh giá tác động. Ý kiến phổ biến nhất xoay quanh việc khó đánh giá các đề xuất khi chưa có các yêu cầu đánh giá môi trường tương ứng (dự kiến đưa vào Khung quản lý rủi ro (RMF) sẽ được trình bày trong vòng tham vấn vào tháng 3 năm 2022), cũng như thiếu các chỉ số cụ thể. Một số quy định cần được rà soát lại để làm rõ các yêu cầu hoặc định nghĩa, cũng như đưa ra các ví dụ cụ thể hơn.

Sau đây là một số ý kiến chính từ phía cộng đồng đã được tổng hợp trong báo cáo đánh giá tiếp theo:

- Nội dung của quy định dự thảo sẽ khác từ các giới hạn cụ thể cho các vùng đệm trong một số tiêu chuẩn hiện hành của ASC cho đến các yêu cầu đánh giá cụ thể từng địa điểm nhằm xác định vùng đệm thích hợp để đảm bảo chức năng của hệ sinh thái;
- Cần phải diễn giải thêm một số yêu cầu trong trường hợp thiếu định nghĩa rõ ràng về khu bảo tồn và cụm từ “các biện pháp hiệu quả khác”;
- Hướng dẫn của IUCN và / hoặc các mục tiêu quản lý Khu bảo tồn có thể mâu thuẫn với các yêu cầu của ASC; ví dụ, có một số hoạt động được các quốc gia cho phép, nhưng ASC lại không. Do đó, cần có hướng dẫn và ví dụ cụ thể;
- Vẫn còn trở ngại trong việc xác định đâu là yếu tố khôi phục rừng ngập mặn thành công ở cấp độ từng trang trại, cũng như liệu 50% diện tích đất phục hồi là đủ hay chưa; cũng như thế nào là một giá trị được chấp nhận bởi tổ công tác kỹ thuật.

Các ý kiến đáng lưu ý khác

Xây dựng Bộ tiêu chuẩn trang trại chung của ASC
 Nguyên tắc 2 (Đánh giá tác động môi trường)
 Báo cáo tóm tắt kết quả tham vấn cộng đồng

- Các bên liên quan đề cập đến những thách thức trong quá trình đánh giá tiêu chí độc lập khi chưa có các tiêu chí liên quan;
- Biofloc không được xem như là một hệ thống sản xuất có thể áp dụng;
- Cần phải làm rõ hơn về việc liệu sở hữu các vùng đệm nhân tạo có được tính là đã đáp ứng yêu cầu hay không;
- Tiêu chí cần quy định các trường hợp ngoại lệ liên quan đến những thay đổi về độ che phủ của thảm thực vật rừng ngập mặn dọc theo các bờ sông và kênh, mà có thể được xem là hệ quả của việc xây dựng trang trại trên cổng thông tin GIS của ASC.
- Theo một số ý kiến, quá trình đánh giá tiêu chí này còn khá phức tạp do không có yêu cầu đánh giá theo Khung quản lý rủi ro.
- Về việc các yêu cầu đánh giá theo Khung quản lý rủi ro chưa được hoàn thiện, một số ý kiến cho rằng chất lượng của dữ liệu và thời gian đánh giá kể từ lần đánh giá cuối cùng có thể là nguyên nhân; cũng như cần tuân thủ quy định của quốc gia về việc đánh giá môi trường nghiêm ngặt. Ngoài ra, quá trình đào tạo hộ nuôi trồng/ CAB/ Đánh giá viên về cách thực hiện các đánh giá cũng là một yếu tố quan trọng;
- Tiêu chí này dựa trên nhu cầu bảo vệ dịch vụ và chức năng hệ sinh thái. Vì vậy, ASC có thể phải đưa thêm hướng dẫn về phần này.

Các bước tiếp theo

ASC đã thành lập một hội đồng cố vấn bao gồm các chuyên gia nhằm xây dựng thêm các hướng dẫn về các khu bảo tồn (PA), vùng đất ngập nước và các vùng có giá trị bảo tồn cao (HCV). Các điểm lưu ý đặc biệt của tiêu chí này cũng được đưa vào quá trình xây dựng Khung quản lý rủi ro.

Tiêu chí 2.3: Giảm thiểu tương tác với động vật hoang dã

Mục đích: Trang trại cần tránh và giảm thiểu tương tác với động vật hoang dã, đặc biệt là các loài nguy cấp và cần được bảo vệ.

Đại diện các bên liên quan

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/tổ chức	Hình thức tham vấn
CAB/đánh giá viên	bio.inspecta	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	Công ty chứng nhận Bureau Veritas Certification ở Đan Mạch	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	<i>Ấn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Công chúng quan tâm	Không xác định	Khảo sát trực tiếp
Người tiêu dùng	Không xác định	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Thủy cung vịnh Monterey – dự án Seafood Watch	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	<i>Ấn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	SeaChoice	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	The Aquatic Life Institute	Khảo sát trực tiếp

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/tổ chức	Hình thức tham vấn
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	WWF	Bảng khảo sát Excel qua email
Nhà nhập khẩu/Nhà phân phối	<i>Ấn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng	<i>Ấn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng	<i>Ấn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng	Không xác định	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng	Không xác định	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng	Không xác định	Khảo sát
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty AquaBounty	Bảng khảo sát Excel qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty AquaBounty	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty Cermaq Norway AS	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	core høring maj	Thư mời khảo sát qua email.
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty Grieg Seafood	Thư mời khảo sát nhận qua email.
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty MOWI	Bảng khảo sát Excel qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty Nova Sea AS	Khảo sát
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	Công ty Granjas Marinas	Bảng khảo sát Excel qua email
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	JASS Ventures Pvt Ltd	Khảo sát trực tiếp
Hiệp hội nuôi trồng thủy sản (tôm)	<i>Ấn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Nhà bán lẻ	IKEA (lĩnh vực thực phẩm)	Khảo sát trực tiếp
Nhà bán lẻ	Picard	Thư mời khảo sát qua email.
Nhà bán lẻ	Picard Surgeles	Khảo sát trực tiếp
Nhà bán lẻ, Hiệp hội nông dân	Dansk Akvakultur	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị cung cấp thiết bị cần âm cho trang trại cá	<i>Ấn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đa thành phần (Đơn vị nuôi trồng, tổ chức phi chính phủ, đơn vị chế biến, học giả, đơn vị tư vấn)	Đa thành phần	Thành viên tham dự cuộc họp với các bên liên quan – tiếng Bahasa
Đa thành phần (Đơn vị nuôi trồng, tổ chức phi chính phủ, đơn vị chế biến, học giả, đơn vị tư vấn)	Đa thành phần	Thành viên tham dự cuộc họp với các bên liên quan – tiếng Anh

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/tổ chức	Hình thức tham vấn
Đa thành phần (Đơn vị nuôi trồng, tổ chức phi chính phủ, đơn vị chế biến, học giả, đơn vị tư vấn)	Đa thành phần	Thành viên tham dự cuộc họp với các bên liên quan – tiếng Việt

ASC hiện đã thu thập đủ số lượng ý kiến đóng góp từ các đơn vị nuôi trồng và các tổ chức phi chính phủ về môi trường và sẽ tiến hành các bước tiếp theo. Cụ thể, trong thời gian sắp tới, ASC sẽ tổ chức các buổi tham vấn cơ quan chính phủ và cơ quan quản lý ban hành quy định liên quan đến các loài được bảo vệ, tương tác với động vật hoang dã và luật phúc lợi động vật. ASC cũng mong muốn nhận nhiều hơn ý kiến đóng góp từ các đơn vị nuôi trồng ở khắp các nhóm loài nuôi.

Tóm tắt ý kiến đóng góp

Tham khảo ý kiến bổ sung tại Phụ lục 1

Nội dung chính

Các ý kiến đóng góp không đề cập đến bất kỳ vấn đề nghiêm trọng nào. Tuy nhiên, có một số ý kiến lo ngại về: việc thay đổi các tiêu chí hiện tại, việc loại bỏ các ngưỡng giới hạn và việc cần có thêm các định nghĩa và hướng dẫn. Các bên liên quan mong muốn làm rõ những điểm sau:

- Các quy định về giới hạn tử vong đối với các loài nguy cấp, được bảo vệ và các loài động vật hoang dã khác;
- Sự khác biệt giữa các tiêu chuẩn hiện tại của ASC và tiêu chuẩn đề xuất;
- ASC sẽ giải quyết vấn đề phụ cấp phúc lợi đối với động vật săn mồi bị thương như thế nào;
- Việc sử dụng các thiết bị cản âm.

Các ý kiến đáng lưu ý khác

- Cần làm rõ hơn về quan điểm cho rằng tiêu chí này được đề xuất nhằm hạn chế tiếp xúc với động vật hoang dã thông qua kế hoạch quản lý, đánh giá từng loài động vật hoang dã, cũng như tăng cường các hoạt động tránh gây tử vong – cùng với việc loại bỏ các giới hạn tử vong cho phép;
- Để các bên liên quan có thể đóng góp ý kiến cụ thể hơn, thì ASC xem xét lại các yêu cầu Đánh giá tác động môi trường trong Phụ lục 3 (Khung quản lý rủi ro);
- Có ý kiến cho rằng cách tiếp cận dựa trên kế hoạch quản lý đề xuất không “sát với thực tiễn”;
- Cần cân nhắc xác định giới hạn tối dư lượng thuốc bảo vệ thực vật;
- Cần có hướng dẫn cụ thể hơn về việc phân loại các loài;
- Xác định rõ đâu là hành vi được phép thực hiện khi tính mạng con người bị đe dọa;
- Đảm bảo loại bỏ yêu cầu cần có sự cho phép của cấp quản lý (hiện đang yêu cầu trong các tiêu chuẩn của ASC) trước khi thực hiện hành động gây thương vong. Điều này mâu thuẫn với luật phúc lợi động vật của Na Uy.
- ASC nhận được những ý kiến trái chiều về việc đề xuất loại bỏ các giới hạn tử vong. Bên ủng hộ cho rằng cách tiếp cận này sẽ góp phần cải thiện độ chính xác của báo cáo, qua

đó dần cải thiện quan hệ giữa đơn vị được cấp chứng nhận (UoC) với động vật trong vùng. Nhóm phản đối lại cảm thấy việc không có giới hạn tử vong cụ thể sẽ làm giảm giá trị của tiêu chuẩn.

- Cần phải phân biệt giữa các quy định áp dụng cho các loài nguy cấp và được bảo vệ và các quy định áp dụng được cho tất cả các loài động vật hoang dã (trừ sâu bọ).

Các bước tiếp theo

ASC đang trong quá trình tham vấn trực tiếp với các chuyên gia từ chính phủ và các cơ quan nghiên cứu về các loài được bảo vệ, loài động vật hoang dã và thiết bị cản âm (ADD) để hiểu rõ hơn về những điểm cần lưu ý khi đưa ra quy định về tương tác.

Tiêu chí 2.4: Tránh nuôi trồng các loài ngoại lai

Mục đích: Tránh nuôi trồng các loài ngoại lai nhằm không phát sinh các giống mới được nuôi trồng lâu dài ở các vùng nuôi trồng.

Đại diện các bên liên quan

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/tổ chức	Hình thức tham vấn
CAB/đánh giá viên	bio.inspecta	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	Công ty chứng nhận Bureau Veritas Certification ở Đan Mạch	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Thuỷ cung vịnh Monterey – dự án Seafood Watch	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Seachoice	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	SFP	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	WWF	Bảng khảo sát Excel qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty Grieg Seafood	Bảng khảo sát Excel qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty MOWI	Bảng khảo sát Excel qua email
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	Công ty Granjas Marinas	Thư mời qua email (ý kiến bổ sung)
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	Công ty JASS Ventures	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng cá rô phi	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty AquaBounty	Khảo sát trực tiếp/Thư từ
Nhà bán lẻ	Edeka	Thư mời qua email

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/tổ chức	Hình thức tham vấn
Nhà bán lẻ	IKEA	Khảo sát trực tiếp
Nhà bán lẻ	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Bảng khảo sát Excel qua email

Nhóm các bên liên quan chính đều có đại diện đóng góp ý kiến, dù đại diện cho nhóm đơn vị nuôi trồng đều hầu hết là các đơn vị nuôi trồng cá hồi và tôm. ASC sẽ thu thập thêm ý kiến của các đơn vị nuôi trồng khác trong chương trình tham vấn tiếp theo, cũng như tại các dự án thí điểm sau đó.

Tóm tắt ý kiến đóng góp

Tham khảo ý kiến bổ sung tại Phụ lục 1

Nội dung chính

Hiện nay, các tiêu chuẩn của ASC vẫn còn quy định cho phép duy trì các hoạt động nuôi trồng các loài ngoại lai trước đây, nhưng không cho phép thực hiện các hoạt động nuôi trồng các loài ngoại lai mới. Vấn đề này cũng đang được đề xuất sửa đổi trong Bộ tiêu chuẩn trang trại chung của ASC. Việc thay đổi cách tiếp cận sẽ ảnh hưởng đến các trang trại đã được cấp chứng nhận vì một số đơn vị sẽ không còn được tiếp tục chứng nhận.

Đề xuất cho phép nuôi trồng có điều kiện đối với các loài biến đổi gen (GM) định đang dấy lên một số lo ngại về:

- Quy định cho phép có điều kiện sẽ hoàn toàn khác biệt với các tiêu chuẩn hiện tại.
- Nguy cơ ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức trên thị trường;
- Nguy cơ ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức nếu không cho phép hoàn toàn. Khi đó, Bộ tiêu chuẩn sẽ được cho là đang né tránh giải quyết tác động thực tế từ vấn đề này.
- Cần xem xét tác động của các loài biến đổi gen trong các trang trại nằm ngoài phạm vi chứng nhận của ASC.

Các bước tiếp theo

Vì quyết định cho phép nuôi trồng có điều kiện đối với các loài biến đổi gen và có thể gây ra một số tác động và rủi ro về uy tín nhất định, nên các cơ quan quản lý của ASC sẽ thảo luận lại vấn đề này trước khi tiến hành bước tiếp theo.

Tiêu chí 2.5: Hạn chế tình trạng xổng thoát

Mục đích: Trại nuôi sẽ phải hạn chế tình trạng xổng thoát.

Đại diện các bên liên quan

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/Tổ chức	Hình thức tham vấn
CAB/đánh giá viên	bio.inspecta	Khảo sát trực tiếp
CAB/ đánh giá viên	Công ty chứng nhận Bureau Veritas Certification ở Đan Mạch	Khảo sát trực tiếp
CAB/ đánh giá viên	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp

Người tiêu dùng	Không xác định	Khảo sát trực tiếp
Người tiêu dùng	Không xác định	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Thủy cung vịnh Monterey – dự án Seafood Watch	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Seachoice	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	The Aquatic Life Institute	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	WWF	Bảng khảo sát Excel qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty Aquabounty	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty Cermaq Norway AS	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty Grieg Seafood	Thư mời qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty MOWI	Bảng khảo sát Excel qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty Nova Seas AS	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	Công ty JASS Ventures	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá rô phi)	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Hiệp hội nuôi trồng thủy sản (tôm)	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Hiệp hội nuôi trồng thủy sản (đa loài)	Dansk Akvakultur	Khảo sát trực tiếp
Nhà bán lẻ	Edeka	Thư mời qua email
Nhà bán lẻ	IKEA	Khảo sát trực tiếp
Nhà bán lẻ	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp

Hầu hết các đơn vị nuôi trồng đóng góp ý kiến đều là những đơn vị nuôi trồng cá hồi. ASC sẽ kêu gọi nhiều nhóm đối tượng tham gia hơn trong vòng tham vấn tiếp theo để đảm bảo rằng ý kiến của các bên bị ảnh hưởng bởi những thay đổi trong tiêu chí này đều được ghi nhận.

Tóm tắt ý kiến đóng góp

Tham khảo ý kiến bổ sung tại Phụ lục 1

Nội dung chính

Đa số các bên tham gia đều đồng tình với tiêu chí này. Tuy nhiên, có 2 vấn đề chính cần lưu ý:

- Điểm khác biệt so với các tiêu chuẩn hiện tại
- Nguy cơ ảnh hưởng đến uy tín khi các quy định về giảm thiểu tình trạng xổng thoát được cho là không còn khắt khe như trước.

Các bước tiếp theo

Xây dựng Bộ tiêu chuẩn trang trại chung của ASC
 Nguyên tắc 2 (Đánh giá tác động môi trường)
 Báo cáo tóm tắt kết quả tham vấn cộng đồng

Vì quyết định hủy bỏ ngưỡng giới hạn có thể gây ra một số tác động và rủi ro nhất định, nên các cơ quan quản lý của ASC sẽ thảo luận lại vấn đề này trước khi tiến hành bước tiếp theo.

Tiêu chí 2.6: Duy trì cấu trúc và chức năng hệ sinh thái vùng đáy

Mặc dù vòng tham vấn lần này không có nội dung liên quan đến tiêu chí này, nhưng ASC đã thành lập riêng một tổ công tác kỹ thuật nhằm đưa ra một cách tiếp cận mới dựa trên việc sửa đổi quy định về tác động của hệ sinh thái vùng đáy đối với hệ thống nuôi lồng trên biển. Tham khảo thêm thông tin chi tiết về tổ công tác [tại đây](#).

Mục tiêu: Duy trì cấu trúc và chức năng hệ sinh thái của khu vực xung quanh trang trại thông qua việc giám sát thường xuyên các thành phần hóa học và đa dạng sinh học của lớp trầm tích vùng đáy.

Đại diện các bên liên quan

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/ Tổ chức	Hình thức tham vấn
CAB/đánh giá viên	Công ty chứng nhận Bureau Veritas Certification ở Đan Mạch	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Manomet	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Thuỷ cung vịnh Monterey – dự án Seafood Watch	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	SeaChoice	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Công ty TNHH Seafood Legacy.	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Tổ chức đối tác nghề cá bền vững	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	WWF	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng	Yuta-Yuta	Thư mời qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Cermaq Norway AS	Khảo sát
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Grieg Seafood	Thư mời qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	MOWI	Bảng khảo sát Excel qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Nova Sea AS	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Salmones Camanchaca	Khảo sát trực tiếp
Hiệp hội nuôi trồng thuỷ sản (đa loài)	Dansk Akvakultur	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức nghiên cứu	Đại học Ehime	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức nghiên cứu	Trung tâm nghiên cứu NORCE Norwegian	Khảo sát trực tiếp

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/ Tổ chức	Hình thức tham vấn
Đơn vị cung cấp dịch vụ nuôi trồng	Åkerblå AS	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị cung cấp dịch vụ nuôi trồng	Công ty ID-Gene ecodiagnosics	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị cung cấp dịch vụ nuôi trồng	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp

Hầu hết các ý kiến đóng góp là từ các đơn vị nuôi trồng ở các khu vực địa lý khác nhau và các tổ chức phi chính phủ. ASC rất cần thêm ý kiến của giới học thuật và các chính phủ để hiểu rõ hơn về các mối quan ngại tiềm năng của nhóm các bên liên quan. ASC sẽ phát triển các quy định để đảm bảo có sự đóng góp ý kiến của hai nhóm đối tượng trên trong các vòng tham vấn sau này.

Tóm tắt ý kiến đóng góp

Nội dung chính

Các khuyến nghị sửa đổi quy định về hệ thống nuôi lồng trên biển nhận được một số ý kiến đóng góp với các ý chính như sau:

- Thiết lập giới hạn cho các quy định cố định, thay vì quy định tương đối:
 - Việc thiết lập giới hạn cố định sẽ không thích hợp nếu xét đến các điều kiện môi trường / hệ sinh thái vùng khác nhau trên thế giới;
 - Cần xét đến bản chất tự nhiên của môi trường vùng đáy;
- Các điểm tương đồng giữa các giới hạn có thể chấp nhận được:
 - Không có điểm tương đồng rõ ràng giữa các giới hạn của các thông số khác nhau;
- Phương pháp xác định sunfua:
 - Phương pháp được khuyến nghị để đo lượng sunfua (S2-UV - đo quang phổ UV) là phương pháp mới và hiện chưa được sử dụng bởi bất kỳ cơ quan quản lý nào;
 - Đây có thể là một thách thức khi triển khai phương pháp này trên phạm vi toàn cầu. Nguyên nhân là việc thay đổi phương pháp đo lường hiện tại của các trang trại (S2-ISE - đo bằng điện cực chọn lọc ion) khiến dữ liệu đo lường trước đó không còn phù hợp và / hoặc không thể sử dụng làm dữ liệu cơ sở;
- Phụ thuộc cơ quan quản địa phương:
 - Yêu cầu sẽ phụ thuộc vào quy định hiện đang được áp dụng và dựa trên kiến thức chuyên môn tại địa phương để giải quyết các trường hợp phát sinh.
- Điểm lấy mẫu:
 - Thường sẽ có một trục lắng đọng chính trong khu vực trang trại, nhưng nếu cân bằng trọng số cho 4 lớp trầm tích (theo như đề xuất), thì mức sunfua trung bình sẽ được pha loãng, qua đó làm giảm đi mức cao nhất độ của trục lắng đọng tối đa.
 - Trạm 10m: sẽ rất khó để lấy mẫu nếu đặt trạm ở khu vực trung tâm vì khu vực này có thể bị thay đổi tùy vào điều kiện môi trường;
- Chi phí tăng thêm:
 - Các khuyến nghị này, theo quy định của một số hệ thống pháp luật, sẽ khiến các trang trại gánh thêm các khoản chi phí và trách nhiệm nặng nề.

Các bước tiếp theo

Sau khi đánh giá các ý kiến đóng góp, TWG đã thống nhất lộ trình xây dựng đề xuất dựa trên việc sửa đổi quy định về tác động của hệ sinh thái vùng đáy đối với các lồng nuôi trên biển. Lộ trình này bao gồm:

- a) Cần xây dựng một “bản thuyết minh” trình bày mục đích của ASC khi đề xuất phương pháp tiếp cận mới. Cụ thể, bản thuyết minh cần làm rõ việc các trang trại có trách nhiệm phải thuyết phục được ASC nếu họ muốn sử dụng một phương pháp giám sát khác (so với phương pháp do TWG khuyến nghị) nhưng vẫn phù hợp với cách tiếp cận của ASC.
- b) Phát triển một phương pháp lấy mẫu cụ thể và một tập hợp các quy định “bắt buộc phải có” và các giới hạn có thể chấp nhận được (bao gồm cả giới hạn tương đối lẫn tuyệt đối), với mục tiêu đưa ra một ví dụ về phương pháp giám sát có thể chấp nhận được và phù hợp bản thuyết minh theo mục a).
- c) Cần có sự linh hoạt nhất định khi đánh giá các trang trại và hệ thống pháp lý đang cải tiến hoặc có một phương thức giám sát phù hợp với bản thuyết minh ở mục a).
- d) Cần soạn thảo sách trắng (whitepaper) để xây dựng và diễn giải rõ hơn bản thuyết minh theo mục a) với các nội dung như:
 - o Ảnh hưởng của hệ sinh thái vùng đáy mà ASC đang lo ngại, từ đó đưa ra các kế hoạch giảm thiểu tác động và kết quả dự kiến của quy định được điều chỉnh;
 - o Kiến thức khoa học có liên quan đến các tác động của hệ sinh thái vùng đáy, đặc biệt là các lĩnh vực có được sự chấp nhận rộng rãi bởi cộng đồng khoa học thế giới, cũng như các lĩnh vực còn nhiều khác biệt;
 - o Rà soát các quy định quốc gia và các chương trình cấp chứng nhận khác;
 - o Cơ sở lý luận khi áp dụng phương pháp đề xuất

Đề xuất hoàn chỉnh dành cho việc sửa đổi quy định về tác động của hệ sinh thái vùng đáy đối với hệ thống nuôi lồng trên biển dự kiến sẽ được trình bày để TAG thông qua vào tháng 1 năm 2022 trong buổi tham vấn cộng đồng vào tháng 3 năm 2022.

Tiêu chí 2.8: Hạn chế quá trình xâm nhập mặn đất và nước ngầm

Mục đích: Hạn chế quá trình xâm nhập mặn đất và các nguồn nước ngọt từ hoạt động của các trang trại.

Đại diện các bên liên quan

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/Tổ chức	Hình thức tham vấn
CAB/đánh giá viên	bio.inspecta	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	<i>Ấn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Thủy cung vịnh Monterey – dự án Seafood Watch	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	<i>Ấn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	WWF	Bảng khảo sát Excel qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty AquaBounty	Khảo sát trực tiếp

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/Tổ chức	Hình thức tham vấn
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty Grieg Seafood	Thư mời qua email
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	Công ty Granjas Marinas	Thư mời qua email (ý kiến bổ sung)
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	Công ty TNHH tự doanh JASS Ventures	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	Productos del Mar Ventisqueros S.A	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	Công ty CP thực phẩm Thai Hoa	Khảo sát trực tiếp
Nhà nghiên cứu	Viện nghiên cứu thủy sản	Khảo sát trực tiếp
Nhà bán lẻ	IKEA	Khảo sát trực tiếp

ASC hiện đã thu thập đủ ý kiến đóng góp để triển khai bước tiếp theo. Nhóm các bên liên quan chính đều tham gia đóng góp ý kiến, dù đa phần là các đơn vị nuôi trồng cá hồi và tôm. ASC sẽ thu thập thêm ý kiến của các đơn vị nuôi trồng khác trong chương trình tham vấn tiếp theo, cũng như tại các dự án thí điểm sau đó.

Tóm tắt ý kiến đóng góp

Tham khảo ý kiến bổ sung tại Phụ lục 1

Nội dung chính

Nhìn chung, các quy định dự thảo nhận được phản hồi tích cực, ngoại trừ Quy định 2.8.2:

- Cần thảo luận thêm về việc giữ lại quy định này (2.8.2) hay chuyển đổi sang quy định có yêu cầu đánh giá chỉ số môi trường để xác định xem có hiện tượng nhiễm mặn hay không.
- Phạm vi hệ thống nuôi trồng áp dụng trong quy định này: chỉ áp dụng hệ thống nuôi trồng nước lợ/ nước mặn trên đất liền, hoặc bao gồm cả hệ thống nuôi trồng nước ngọt trên đất liền.

Các bước tiếp theo

Vì quyết định giữ lại quy định này có thể gây ra một số tác động và rủi ro nhất định, nên các cơ quan quản lý của ASC sẽ thảo luận lại vấn đề này trước khi tiến hành bước tiếp theo.

Tiêu chí 2.9: Xử lý chất rắn sinh học một cách phù hợp

Mục đích: Trang trại quản lý việc xử lý chất rắn sinh học và đảm bảo tái chế các chất dinh dưỡng nếu có thể.

Đại diện các bên liên quan

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/Tổ chức	Hình thức tham vấn
CAB/đánh giá viên	bio.inspecta	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	Công ty chứng nhận Bureau Veritas Certification ở Đan Mạch	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Công chúng quan tâm	Không xác định	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	SeaChoice	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	WWF	Bảng khảo sát Excel qua email
Đơn vị nuôi trồng	Tổ chức chưa xác định	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty AquaBounty	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty Grieg Seafood	Thư mời qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty MOWI	Bảng khảo sát Excel qua email
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	Công ty Granjas Marinas	Thư mời qua email (ý kiến bổ sung)
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	Công ty TNHH tự doanh JASS Ventures	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	Công ty CP thực phẩm THAI HOA	Khảo sát trực tiếp

Lượng ý kiến đóng góp còn hạn chế, chủ yếu là từ nhóm các hệ thống trên đất liền có nhu cầu quản lý chất rắn sinh học, học giả, chính phủ, nhà bán lẻ.

Tóm tắt ý kiến đóng góp

Nội dung chính

Các ý kiến đóng góp không đề cập đến bất kỳ vấn đề nghiêm trọng nào. Tuy nhiên, một số quy định cần được xem xét lại để làm rõ hơn các yêu cầu:

- Về phạm vi: Có nhiều ý kiến thắc mắc về khả năng áp dụng tiêu chí này đối với hình thức nuôi lồng. Cần làm rõ cơ sở lý luận và phạm vi áp dụng.
- Các câu hỏi cần cân nhắc thêm:
 - Hệ thống nuôi trồng cá hồi trong giai đoạn thích nghi sẽ được quy định như thế nào trong giai đoạn tổng hợp các tiêu chuẩn? Hiện phần này đang được đề cập cụ thể hơn trong Tiêu chuẩn cho Cá hồi không di cư so với Tiêu chuẩn cho Cá hồi di cư;
 - Có đủ thông tin để xác định yêu cầu về dịch bệnh và các mối đe dọa an toàn sinh học tiềm năng hay không?
 - Có thể phải xác định được phạm vi của các hệ thống thải ra chất rắn sinh học hay không?

Các bước tiếp theo

Các cơ quan quản lý của ASC sẽ thảo luận về khả năng áp dụng tiêu chí 2.9 đối với hình thức nuôi lồng trước khi tiến hành bước tiếp theo.

Tiêu chí 2.10: Sử dụng nước một cách phù hợp và hiệu quả

Mục đích: Trang trại cần ý thức trong việc sử dụng nước trong sản xuất và các hoạt động khác, từ đó sử dụng nước có hiệu quả để duy trì các dịch vụ hệ sinh thái quan trọng của nguồn nước.

Đại diện các bên liên quan

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/Tổ chức	Hình thức tham vấn
CAB/đánh giá viên	bio.inspecta	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	SeaChoice	Khảo sát trực tiếp
Đa thành phần (Đơn vị nuôi trồng, Đơn vị sản xuất thức ăn chăn nuôi, tổ chức phi chính phủ về môi trường, giới học thuật, v.v.)	Đa thành phần	Thành viên tham dự cuộc họp với các bên liên quan- không có ý kiến đóng góp trực tiếp cho tiêu chí 2.10
Đơn vị nuôi trồng	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty Grieg Seafood	Thư mời qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Công ty MOWI	Bảng khảo sát Excel qua email
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	Công ty TNHH tự doanh JASS Ventures	Khảo sát trực tiếp
Nhà bán lẻ	IKEA	Khảo sát trực tiếp

Tất cả nhóm các bên liên quan đều đóng góp ý kiến cho tiêu chí này. Phần lớn các ý kiến nhận được là từ các đơn vị nuôi trồng (chủ yếu là nuôi cá hồi và tôm). Điều này cho thấy đại diện các nhóm khác có thể chưa tích cực tham gia hoặc đây có thể là quy định không được các tổ chức phi chính phủ về môi trường, nhà bán lẻ, v.v. quan tâm nhiều.

ASC rất cần thêm các ý kiến từ chính phủ hoặc giới học thuật để hiểu rõ hơn về tính thực tiễn và tính hữu ích của một số quy định (cụ thể, chính phủ ở một số khu vực sẽ có các biện pháp can thiệp cần thiết để cho phép/giám sát việc sử dụng nước). ASC sẽ tiếp tục thu thập ý kiến từ các bên liên quan cũng như các nhóm đơn vị nuôi trồng khác nhau trong vòng tham vấn kế tiếp.

Tóm tắt ý kiến đóng góp

Xây dựng Bộ tiêu chuẩn trang trại chung của ASC
Nguyên tắc 2 (Đánh giá tác động môi trường)
Báo cáo tóm tắt kết quả tham vấn cộng đồng

Nội dung chính

Nhiều ý kiến cho rằng cần có một phạm vi rõ ràng hơn về lý do/ý định của tiêu chí. Cách diễn đạt hiện tại không trả lời được câu hỏi liệu hệ thống nuôi lồng có được miễn áp dụng tiêu chí này hay không, hoặc đâu là các trường hợp sử dụng nước thứ cấp (ví dụ: sử dụng cho sinh hoạt, cho các thùng xử lý, v.v.).

Một số ý kiến cho rằng việc giám sát độ sâu giếng sẽ gặp nhiều khó khăn và thách thức về giá trị thực tiễn của tiêu chí này ở những khu vực có không gặp phải tình trạng thiếu nước và/ hoặc những nơi các cơ quan quản lý đặt ra các giới hạn về sử dụng nước. Đây là một số các quan ngại mà ASC tổng hợp được mặc dù không đáng kể so với quan ngại về việc sử dụng nước mặt.

Các điểm cần cân nhắc chính:

- Cần làm rõ phạm vi áp dụng của tiêu chí: Liệu tiêu chí này chỉ áp dụng cho các hệ thống sử dụng nước ngọt cho sản xuất (tức là RAS, hệ thống mương, ao) mà không áp dụng cho bè lưới, v.v.? Cần làm rõ các yêu cầu về sử dụng nước sinh hoạt và nước cho thùng xử lý.
- Việc đo lường các quy định (liên quan đến giếng) gây khó khăn cho một số khu vực. Một số câu hỏi về giá trị thực tiễn của tiêu chí này ở các khu vực không rơi vào tình trạng thiếu nước. Theo nội dung thảo luận của TAG trước đây, dữ liệu về lưu lượng nước cần thiết tối thiểu có thể sẽ không có hoặc không dễ để xác định ở một số khu vực.
- Khi xem xét mức độ phù hợp / khả năng áp dụng của quy định 2.10.8, TAG cho rằng cần thu thập ý kiến đóng góp để xác định bước tiếp theo. Cả đơn vị nuôi trồng và đánh giá viên đều lo ngại về khả năng đáp ứng tiêu chí này.

Các bước tiếp theo

Một ban cố vấn tạm thời sẽ được thành lập để đánh giá các quy định đề xuất nhằm đảm bảo tính phù hợp của các quy định này trên toàn cầu và khả năng đo lường các chỉ số môi trường quan trọng.

Tiêu chí 2.11: Sử dụng nguồn năng lượng hiệu quả

Mục đích: Trang trại cần nỗ lực hướng đến mục tiêu sử dụng năng lượng hiệu quả và bền vững nhằm giảm thiểu phát thải khí nhà kính trong các hoạt động tại trang trại cũng như qua việc lựa chọn thức ăn chăn nuôi.

Đại diện các bên liên quan

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/Tổ chức	Hình thức tham vấn
CAB/đánh giá viên	bio.inspecta	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	Công ty chứng nhận Bureau Veritas Certification tại Đan Mạch	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Aquatic Life Institute	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	SeaChoice	Khảo sát trực tiếp

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/Tổ chức	Hình thức tham vấn
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (WWF)	Khảo sát bằng mẫu Excel gửi qua địa chỉ email
Đơn vị nuôi trồng	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Grieg Seafood	Thư mời khảo sát qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	MOWI	Bảng khảo sát Excel qua email
Đơn vị sản xuất thức ăn chăn nuôi	Nutreco	Khảo sát trực tiếp
Người nuôi trồng thủy sản (cá hồi)	Nova Sea AS	Khảo sát trực tiếp
Đa thành phần (đơn vị nuôi trồng, đơn vị sản xuất thức ăn chăn nuôi, tổ chức phi chính phủ về môi trường, giới học thuật, v.v.)	Nhiều cơ quan, đơn vị	Thành phần tham dự Cuộc họp với các bên liên quan – không có ý kiến đóng góp trực tiếp đối với Tiêu chí 2.11
Khác	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp

Vòng tham vấn cộng đồng lần này đã thu thập được nhiều ý kiến đóng góp từ các đơn vị nuôi trồng (trong đó chủ yếu là đơn vị nuôi trồng cá hồi tại Canada, một số ít đại diện đến từ Na Uy và đơn vị nuôi trồng các loài khác). Các tổ chức phi chính phủ về môi trường (đặc biệt WWF) đã có những ý kiến đóng góp tuy còn hạn chế về số lượng, song lại mang ý nghĩa vô cùng quan trọng. ASC không thu nhận được ý kiến đóng góp từ giới học thuật và cộng đồng nghiên cứu về tiêu chí này, cũng như còn thiếu ý kiến đóng góp từ các bên liên quan trong ngành logistics và chuỗi cung ứng. ASC sẽ thu thập thêm ý kiến của các nhóm này trong các vòng tham vấn sau để thiết lập mục tiêu giảm phát thải cho trang trại.

Tóm tắt ý kiến đóng góp.

Nội dung chính

Nhiều ý kiến cho rằng cần phải thiết lập mục tiêu cho các chỉ số giảm phát thải. Các đơn vị nuôi trồng quy mô nhỏ lo ngại về khả năng tính toán các chỉ số này. Nhiều đơn vị nuôi trồng đề xuất chỉ nên áp mục tiêu sử dụng năng lượng hiệu quả dành cho doanh nghiệp, thay vì đối với các trang trại. Lý do là vì nhóm này không có nhiều giải pháp thay thế (ví dụ như các trại nuôi không đấu nối vào lưới điện quốc gia buộc phải sử dụng máy phát điện). Tổ công tác kỹ thuật (TWG) sẽ đưa ra một số điều chỉnh liên quan đến các ý kiến này.

- Phần lớn các bên liên quan đều cho rằng việc xây dựng Kế hoạch quản lý năng lượng hiệu quả (EEMP) ở cấp độ doanh nghiệp hoặc cấp vùng sẽ mang lại nhiều giá trị hơn so với khi thiết lập kế hoạch ở cấp trang trại. Lý do đưa ra là các trang trại sẽ được hưởng lợi ích kinh tế từ việc thay đổi hoạt động sản xuất nhiều hơn, nhất là khi các trang trại không có các giải pháp thiết bị thay thế khả thi về mặt kinh tế .

- Cần có các hướng dẫn cụ thể hơn về những quy trình cần thực hiện hoặc không cần thực hiện quy định này (Ví dụ: quy trình vận chuyển cá giống/cá hồi trong giai đoạn thích nghi đến trại nuôi, quy trình giao nhận thức ăn chăn nuôi, quy trình chuyển vật nuôi trong giai đoạn thương phẩm).

Các bước tiếp theo

Chúng tôi đang tiến hành sửa đổi một số quy định nhằm tăng cường tính nhất quán và tính phù hợp của các quy định. ASC cũng bổ sung một quy định về ngưỡng phát thải từ lượng điện tiêu thụ trên mỗi tấn sản phẩm, với cái giá trị cụ thể đang được xem xét. ASC sẽ tham vấn các bên liên quan về giá trị này trong các vòng sau.

Tiêu chí 2.16: Sử dụng kháng sinh và thuốc thú y một cách phù hợp

Mục đích: Giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra đối với sức khỏe con người, môi trường và động vật hoang dã, trong đó có thủy sản nuôi trồng do sử dụng kháng sinh, thuốc thú y và các sản phẩm không thuộc danh mục chất hóa trị liệu trong hoạt động nuôi trồng thủy sản.

Đại diện các bên liên quan

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/Tổ chức	Hình thức tham vấn
CAB/đánh giá viên	Tổ chức đánh giá và cấp chứng nhận bio.inspecta	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	Tổ chức đánh giá và cấp chứng nhận Bureau Veritas Certification tại Đan Mạch	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Người tiêu dùng	Không xác định	Khảo sát trực tiếp
Người tiêu dùng	Không xác định	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Chương trình Seafood Watch của Thủy cung Vịnh Monterey	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Seachoice	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Viện Nghiên cứu Đời sống Thủy sinh (The Aquatic Life Institute)	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (WWF)	Bảng khảo sát Excel qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Aquabounty	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Cermaq Norway AS	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Grieg Seafood	Thư mời khảo sát qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	MOWI	Bảng khảo sát Excel qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Nova Seas AS	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (tôm)	JASS Ventures	Khảo sát trực tiếp

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/Tổ chức	Hình thức tham vấn
Đơn vị nuôi trồng (cá rô phi)	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Hiệp hội nuôi trồng thủy sản (tôm)	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Hiệp hội nuôi trồng thủy sản (nhiều loại thủy sản)	Dansk Akvakultur	Khảo sát trực tiếp
Nhà bán lẻ	Edeka	Thư mời khảo sát qua email
Nhà bán lẻ	IKEA	Khảo sát trực tiếp
Nhà bán lẻ	Picard	Khảo sát trực tiếp

Nhóm các bên liên quan chính đều đóng góp ý kiến cho tiêu chí này. Trong đó, ý kiến của các đơn vị nuôi trồng cá hồi chiếm đa số. Chúng tôi sẽ tập trung lấy ý kiến từ các đơn vị nuôi trồng các loại thủy sản khác trong vòng tham vấn kế tiếp.

Chúng tôi hiện chưa thu thập được ý kiến từ nhóm các bác sĩ thú y/chuyên gia sức khỏe và các tổ chức phòng trừ dịch bệnh từ động vật/con người (như Tổ chức Y tế Thế giới - WHO/Tổ chức Thú y Thế giới - OIE). ASC sẽ lấy ý kiến cụ thể từ những nhóm này trong vòng tham vấn kế tiếp.

Ngoài ra, chúng tôi cũng sẽ tham vấn thêm các nhà bán lẻ, vốn là một nguồn thông tin quan trọng về xu hướng thị trường người tiêu dùng trong phân khúc này, đặc biệt là thị trường thuốc kháng sinh.

Tóm tắt ý kiến đóng góp

Tham khảo ý kiến bổ sung tại Phụ lục 1

Nội dung chính

Về việc cho phép sử dụng có điều kiện các kháng sinh tối quan trọng:

- Hầu hết ý kiến đều tán thành định hướng chung.
- Được cho là không còn khắt khe nếu so với các tiêu chuẩn cấm triệt để việc sử dụng kháng sinh tối quan trọng của ASC.
- Nguy cơ ảnh hưởng đến uy tín của ASC do mức độ tác động nghiêm trọng của các kháng sinh này đối với sức khỏe con người.

Đề xuất xóa bỏ giới hạn trong điều trị bệnh và tập trung giảm liều lượng kháng sinh nói chung:

- Ý kiến đánh giá chung: vẫn chưa có sự đồng thuận;
- Được cho là không còn khắt khe như các Tiêu chuẩn hiện hành (hoặc có liên quan) nếu không đặt ra giới hạn cụ thể;
- Không có các cơ chế khuyến khích giảm liều lượng kháng sinh;
- Không đủ nghiêm ngặt – Không nên sử dụng bất kỳ loại kháng sinh nào cho Tôm đạt chứng nhận ASC.

Các bước tiếp theo

Vì quyết định phép sử dụng có điều kiện kháng sinh tối quan trọng và hủy bỏ giới hạn điều trị nói trên có thể gây ra một số tác động và rủi ro nhất định, nên các cơ quan quản lý của ASC sẽ thảo luận lại vấn đề này trước khi tiến hành bước tiếp theo.

Xây dựng Bộ tiêu chuẩn trang trại chung của ASC
 Nguyên tắc 2 (Đánh giá tác động môi trường)
 Báo cáo tóm tắt kết quả tham vấn cộng đồng

Tiêu chí 3.1.7 – Rận biển

Mặc dù vòng tham vấn lần này không có nội dung liên quan đến tiêu chí về Rận biển, nhưng ASC đã thành lập một tổ công tác kỹ thuật (TWG) độc lập nhằm đưa ra một số đề xuất sửa đổi quy định của một vài tiêu chí nằm trong phạm vi của lần sửa đổi này (xem mục A, B và C bên dưới), hoặc của các nội dung cốt lõi nằm trong hướng tiếp cận đề xuất (xem mục D bên dưới).

Đại diện các bên liên quan

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/Tổ chức	Hình thức tham vấn
Giới học thuật	<i>Ấn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	Tổ chức đánh giá và cấp chứng nhận bio.inspecta	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	Tổ chức đánh giá và cấp chứng nhận Control Union	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	Tổ chức Lloyd's Register	Khảo sát trực tiếp
CAB/đánh giá viên	<i>Ấn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Argyll Fisheries Trust	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Atlantic Salmon Trust	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Fidra	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Tổ chức Quản lý Thủy sản Scotland (Fisheries Management Scotland)	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Tổ chức “Friends of the Sound of Jura”	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	<i>Ấn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	<i>Ấn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	SeaChoice	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Viện Nghiên cứu Đồi sống Thủy sinh (The Aquatic Life Institute)	Khảo sát trực tiếp
Tổ chức phi chính phủ về môi trường	Tổ chức “The Game & Wildlife Conservation Trust”	Khảo sát trực tiếp
Ngư dân	<i>Ấn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Chính phủ	Công ty đầu tư bất động sản hoàng gia “Crown Estate Scotland”	Khảo sát trực tiếp
Cá nhân	Ông Ewan Kennedy	Thư mời khảo sát qua email
Đơn vị chế biến	Labeyrie Fine Foods	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị chế biến	<i>Ấn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị chế biến	<i>Ấn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp

Nhóm các bên liên quan	Cơ quan/Tổ chức	Hình thức tham vấn
Đơn vị nuôi trồng	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng	<i>Ẩn danh; do chưa có sự đồng ý</i>	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Cermaq Norway AS	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Grieg Seafood	Thư mời khảo sát qua email
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Invermar	Khảo sát trực tiếp
Đơn vị nuôi trồng (cá hồi)	Nova Sea AS	Khảo sát trực tiếp
Nhà bán lẻ	IKEA KOREA	Khảo sát trực tiếp

Phần lớn ý kiến đóng góp đến từ các bên liên quan trong ngành (đơn vị nuôi trồng, đơn vị chế biến, nhà bán lẻ) và các tổ chức phi chính phủ. ASC rất cần có thêm ý kiến đóng góp từ giới học thuật và chính phủ để có thể hiểu rõ hơn về các vấn đề cần quan tâm. Chúng tôi sẽ tiếp tục nỗ lực tham vấn giới học thuật và cơ quan, tổ chức chính phủ trong các hoạt động tham vấn kế tiếp.

Tóm tắt ý kiến đóng góp

Nội dung đầy đủ sẽ được cung cấp khi có yêu cầu.

Nội dung chính

Các ý kiến nhận được trong vòng tham vấn lần này xoay quanh các nội dung sau (xem bảng tóm tắt bên dưới):

Mục	Đề xuất	Nội dung tham vấn chính
A. Chỉ số đối với rận biển/vòng đời/giống (đực/cái)	1) Bổ sung thêm quy định phải công bố công khai việc xuất hiện rận biển <i>Caligus</i> trong các trại nuôi tại tỉnh bang British Columbia, Canada trong vòng 7 ngày lấy mẫu.	<ul style="list-style-type: none"> Hiện đã có dữ liệu về rận biển <i>Caligus</i> tại British Columbia. ASC có thể sử dụng dữ liệu này để xác định giá trị ngưỡng phù hợp.
B. Yêu cầu đối với thời kỳ không nhạy cảm (non-sensitive period)	1) Tiếp tục xây dựng các quy định về thời kỳ nhạy cảm (sensitive period).	<ul style="list-style-type: none"> Cần tiếp cận vấn đề một cách thận trọng. Cần đặt ra ngưỡng giới hạn cho thời kỳ không nhạy cảm nếu có sự xuất hiện của cá con ở khu vực gần bờ (như cá hồi Chinook sống ở bờ biển phía tây đảo Vancouver, cá hồi biển ở Na Uy và Scotland, v.v.).
C. Yêu cầu về quy trình lấy mẫu	1) <u>Tần suất lấy mẫu:</u> a. Không thay đổi yêu cầu lấy mẫu hàng tuần trong thời kỳ nhạy cảm.	<ul style="list-style-type: none"> Việc xác định cỡ mẫu (số lượng lồng nuôi và cá được lấy làm mẫu) dường như không có cơ sở khoa học.

Mục	Đề xuất	Nội dung tham vấn chính
	<p>b. Bổ đề xuất lấy mẫu hàng tuần ngay trước thời kỳ nhạy cảm (chú thích số 43 phần tiêu chuẩn cá hồi 1) và sửa thành: “Các trại nuôi cần đảm bảo, ở lần lấy mẫu đầu tiên trong thời kỳ nhạy cảm, mức độ nhiễm rận phải thấp hơn mức tối đa cho phép.”</p> <p>2) <u>Số lượng lồng nuôi</u>: Lấy mẫu của ít nhất 50% số lồng nuôi trong khoảng thời gian 2 tuần.</p> <p>3) <u>Số lượng cá ở mỗi lồng nuôi</u>: Lấy ít nhất 10 mẫu cá ở mỗi lồng .</p> <p>4) <u>Bảo vệ thủy sản (miễn lấy mẫu)</u>: Bác sĩ thú y hoặc chuyên gia về sức khỏe cá có thể dừng lấy mẫu cá trong một khoảng thời gian nhất định trong thời kỳ nhạy cảm, nếu được pháp luật cho phép. Lý do dừng lấy mẫu cần được ghi rõ trong hồ sơ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Hiện số lượng lồng nuôi và số lượng cá được lấy làm mẫu đang rất thấp, và thấp hơn mức được quy định tại nhiều nơi. • Quy định này sẽ gây khó khăn cho các trại nuôi có nhiều lồng bè.
<p>D. Sửa đổi quy định để phù hợp với từng khu vực (trong thời kỳ nhạy cảm)</p>	<p>Về việc quy định mức độ nhiễm rận thích hợp cho từng khu vực:</p> <p>Nhóm công tác kỹ thuật đề xuất sửa đổi như sau:</p> <p>1) Xác định ngưỡng quan ngại (trigger level) và thời kỳ nhạy cảm dựa trên quy định của từng khu vực.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nếu khu vực đó không có các quy định cụ thể về mức độ nhiễm rận, thì ASC sẽ yêu cầu áp dụng các quy định về ngưỡng quan ngại và thời kỳ nhạy cảm của khu vực có đặc điểm môi trường và sinh vật gần giống nhất . • Nếu có nhiều ý kiến lo ngại về việc các quy phạm pháp luật không phù hợp để áp dụng cho loài cá hồi tự nhiên, và có nhiều mức ngưỡng quan ngại, thì ASC sẽ sử dụng mức ngưỡng thấp nhất trong thời kỳ nhạy cảm của khu vực đó (hay nói cách khác, Scotland). • ASC sẽ tiến hành xem xét lại mức ngưỡng tại các khu vực và đưa ra hướng dẫn mới nhất cho các đơn vị nuôi trồng và đánh giá viên. <p>2) Cần đưa ra biện pháp bảo vệ quyết liệt hơn chính quyền địa phương, ví dụ đánh giá trại nuôi không đáp ứng tiêu chuẩn ASC nếu trại nuôi đó vượt mức ngưỡng quan ngại. Chính quyền địa</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Không nên sửa đổi quy định rận biển theo quy định của từng địa phương. • Giữ nguyên mức độ nhiễm rận cái trưởng thành là 0,1. • Nếu chọn cách tiếp cận này, thì khó mà xây dựng một quy định chung trên toàn cầu, và các yêu cầu ngoại lệ sẽ được áp dụng vĩnh viễn. • Cần điều chỉnh lại thời kỳ nhạy cảm được quy định tại tỉnh bang British Columbia (Canada) và Scotland không đủ sức bảo vệ thủy sản nơi đây. • Cần xem xét đến rủi ro và tổn thương mà cá hồi nước ngọt có thể đối mặt. Quy định hiện hành tại một số quốc gia (như Scotland và Na Uy) không xem xét toàn diện vấn đề này. • Các tổ chức đánh giá cần sớm đưa ra các cấp độ không phù hợp. • Ở các khu vực không có quy định pháp lý cụ thể, cần đặt ra ngưỡng tối đa để bảo

Mục	Đề xuất	Nội dung tham vấn chính
	<p>phương thường chỉ yêu cầu trại nuôi thực hiện biện pháp khắc phục (như ra thông báo, đề xuất cách chữa trị, và các biện pháp quản lý khác).</p> <p>3) Việc trại nuôi không tuân thủ quy định như trên cần được xem là “lớn (major)”, và nếu vi phạm một số quy định khác thì cần nâng lên thành mức độ “nghiêm trọng (critical)”. Lúc này, ASC cần thu hồi chứng nhận của trại nuôi ngay lập tức.</p>	<p>vệ cá hồi tự nhiên, trại nuôi cần đáp ứng quy định này để được cấp chứng nhận hoặc không bị thu hồi chứng nhận.</p>

Bước tiếp theo

Nhóm công tác kỹ thuật cần tổ chức họp lại và tiếp tục đánh giá các ý kiến đóng góp, từ đó xây dựng bản thảo đề xuất cho vòng tham vấn cộng đồng thứ 2 (dự kiến diễn ra vào tháng 3/2022).

Phụ lục 1: Bình luận bổ sung

Tiêu chí 2.3 Giảm thiểu tương tác với động vật hoang dã

2.3.7 ĐVĐCN cam kết không cố tình giết hại chim chóc, động vật có vú, bò sát, hoặc cá nhám trừ khi tất cả biện pháp khác đã được áp dụng.		
	Quy định rõ ràng và dễ hiểu (số người tham vấn)	Quy định giúp hạn chế tác động (số người tham vấn)
Đồng ý	18 (85,71%)	17 (85)
Không ý kiến	1 (4,76%)	1 (5)
Không đồng ý	2 (9,52%)	2 (10)

Một số bình luận bổ sung:

- “Không đồng ý với quy định. Quy định cần nêu rõ biện pháp như thế nào là không gây sát thương. Các biện pháp kiểm soát động vật hoang dã (có khả năng gây sát thương) không được phép sử dụng lên bất kỳ loài nào, kể cả khi loài đó không có nguy cơ bị tuyệt chủng. Cần tuyệt đối cấm các biện pháp gây hại hoặc gây sát thương động vật hoang dã nhằm kiểm soát số lượng của chúng, và cần sử dụng các biện pháp phòng ngừa, như xây rào chắn để động vật hoang dã không thể tiến vào khu vực nuôi trồng.”
- “Cần xác định rõ thế nào là “biện pháp không gây sát thương”. Có nhiều ý kiến cho rằng, các biện pháp này vẫn gây hại cho động vật hoang dã (ví dụ các biện pháp như dùng phi tiêu, đạn “túi đậu”, và bắt nhốt động vật trong thời gian dài).”
- “Mục tiêu này được đề ra nhằm giải quyết các nguy cơ mà động vật hoang dã có thể gây ra cho khu vực nuôi trồng. Nhưng quy định lại không nhắc đến việc bảo vệ các loài động vật này.”
- “Cần quy định rõ là trại nuôi phải thực hiện tất cả biện pháp sẵn có trước khi gây sát thương cho động vật hoang dã; và họ cần được cơ quan chức năng cho phép.”

Tiêu chí 2.4 Không nuôi trồng các loài ngoại lai

2.4.2 ĐVĐCN chỉ được nuôi trồng động vật biến đổi gen nếu khu vực nuôi có hệ thống ngăn vật nuôi xổng thoát.		
	Quy định rõ ràng và dễ hiểu (số người tham vấn)	Quy định giúp hạn chế tác động (số người tham vấn)
Đồng ý	9 (75%)	8 (66,67%)
Không ý kiến	1 (8,33%)	0
Không đồng ý	2 (16,67%)	4 (33,33%)

Một số bình luận bổ sung:

- “Không đồng ý với quy định. Quy định này không đưa ra bất kỳ yêu cầu nào về hệ thống ngăn vật nuôi xổng thoát.”
- “Chúng tôi kịch liệt phản đối ASC đưa động vật biến đổi gen vào nội dung chứng nhận, việc này sẽ tạo một tiền lệ nguy hiểm. Cá hồi biến đổi gen không được tiết trùng 100%

(thể tam bội chỉ được tiết trùng 98,9%), do vậy sẽ đe dọa nghiêm trọng đến đời sống của cá hồi tự nhiên. Việc công nhân bắt cần trong quá trình xử lý và vận chuyển trứng biến đổi gen/không biến đổi gen tại các lò ấp trứng PEI cũng rất đáng quan ngại, vì các lò này ấp hai loại trứng trên cùng một lúc. Các hệ thống được xây dựng trên mặt đất cũng không được thiết kế để phòng tránh mọi nguy cơ, ví dụ một trận bão đã cuốn trôi toàn bộ cá biến đổi gen mà một công ty nuôi trong “hệ thống gần mặt đất” Panama. Một tòa án tại Mỹ gần đây còn phát hiện ra rằng, FDA đã không xem xét hết tất cả kịch bản có thể xảy ra đối với cá hồi tự nhiên nếu cá hồi biến đổi gen xổng thoát ra môi trường tự nhiên, không những thế còn sống sót và phát triển thành quần thể lớn.

- “Mặc dù quy định này được đặt ra nhằm bảo vệ loài nuôi, loài tự nhiên và môi trường xung quanh khỏi các tác động xấu, nhưng lại không đi sâu vào chi tiết để đảm bảo quy định được áp dụng hiệu quả vào thực tế.”
- “Một số người cho rằng không thể phòng hết rủi ro có vật nuôi xổng thoát, và cần diễn giải thuật ngữ “zero escape system” theo nghĩa rộng hơn.”
- “Đầu tiên, chúng ta cần làm rõ định nghĩa động vật biến đổi gen (và động vật lai tạo) và mối liên hệ giữa loài động vật này với nhóm rộng lớn hơn – loài không thuộc loài bản địa, bởi vì một số thông tin còn khá mù mờ và được suy luận gián tiếp. Mặt khác, WWF tin rằng, quy định có thể làm ảnh hưởng đến danh tiếng của ASC vì vẫn còn nhiều ý kiến trái chiều về động vật biến đổi gen và chúng ta vẫn chưa lường hết được tác động của chúng. Do đó quy định này không nên được thêm vào tiêu chuẩn.”
- “Chúng tôi phản đối quy định này, vì không một hệ thống nào có thể loại bỏ 100% sai sót của con người hoặc nguy cơ vật nuôi xổng thoát.”
- “Cần xây dựng tiêu chí nghiêm ngặt hơn, thay vì chỉ quan tâm đến việc ngăn vật nuôi xổng thoát. UoC chỉ được phép nuôi động vật biến đổi gen nếu hệ thống của họ không tiềm ẩn nguy cơ vật nuôi xổng thoát, như theo đường xả thải vào thủy vực tự nhiên. Bên cạnh đó, cần đưa thêm động vật biến đổi gen vào tiêu chí bảo vệ động vật.”
- “Việc này là không được phép.”
- “Cụm từ “tất cả biện pháp khác” rất tối nghĩa. Quy định còn rất mơ hồ.”
- “Quy định đã được cải thiện đáng kể.”
- “Đồng ý với quy định. Nhưng quy định cần được định nghĩa cụ thể hơn. Xin phép liệt kê danh sách tóm tắt các biện pháp can thiệp: -Cấm thực hiện các biện pháp kiểm soát mà có thể gây sát thương cho động vật hoang dã. -Cấm sử dụng thiết bị xua đuổi động vật bằng âm thanh. -Ưu tiên các biện pháp xua đuổi thụ động (như xây rào chắn) thay vì chủ động. -Xem xét việc bảo vệ các loài động vật khác cùng sống trong hệ sinh thái. Ví dụ, khi đặt lưới trên cao, cần đảm bảo an toàn cho các loài chim ăn cá. -Cân nhắc khi chọn địa điểm dựng trại nuôi mới để hạn chế tác động xấu lên môi trường tự nhiên, ví dụ, không dựng gần nơi sinh sống của hải cẩu, v.v. -Cần lưu tâm đến động vật bản địa, như động vật đáy. Cần theo dõi và duy trì số lượng loài của chúng. Cần thu nhỏ quy mô hoạt động của trại nuôi nếu xét thấy số lượng hoặc tính đa dạng của động vật bản địa đang bị đe dọa. -Đặt bẫy tại kênh xả thải hoặc vòi tháo nước để thu hồi động vật xổng thoát; tránh đổ tràn nước trong mùa mưa lũ. -Kiểm tra thường xuyên, thực hiện các biện pháp giảm thiểu phù hợp, sửa chữa kịp thời hệ thống nuôi, và ghi chép hồ sơ đầy đủ.”

Tiêu chí 2.5: Giảm thiểu tình trạng xổng thoát

Câu 1: Việc kiểm đếm số lượng cá khó đưa ra kết quả có độ chính xác tuyệt đối. Nếu đã như vậy, thì bạn còn thấy việc kiểm đếm quan trọng hay không?	
	Ý kiến đóng góp
Rất quan trọng	15 (76,47%)
Quan trọng	1 (17,65%)
Không ý kiến	1 (5,88%)
Không quan trọng lắm	0
Hoàn toàn không quan trọng	0

Một số bình luận bổ sung:

- “Để quản lý tốt trại nuôi, không thể bỏ qua công tác kiểm đếm.”
- “Cần kiểm đếm cá để ghi nhận số lượng cá xổng thoát và năng suất đạt được.”
- “Biết một chút còn hơn là không biết gì.”
- “Cần kiểm đếm theo cá thể (tức là ghi nhận số lượng cá) thay vì đếm theo khối lượng, bởi vì cá thường cân theo tấn nên nhiều trại nuôi có thể không để ý đến việc này.”
- “Kiểm đếm là trách nhiệm của chúng ta. Công nghệ rồi sẽ được cải thiện để tăng độ chính xác. Việc để cá xổng thoát là một trong số các tác động tiêu cực nhất và được tranh cãi nhiều nhất của ngành nuôi trồng thủy sản.”
- “Hạn chế của việc này nằm ở sai số của kỹ thuật kiểm đếm.”
- “Sao cũng được, nhưng ASC cần đưa ra tiêu chuẩn về ngưỡng cần đạt.”
- “Sao cũng được, nhưng nếu không quan trọng thì tại sao lại yêu cầu báo cáo tồn thất.”
- “Đây vẫn là một phương pháp hiệu quả để phát hiện việc vật nuôi xổng thoát, bởi vì nhiều khi các phương pháp khác không phát hiện ra được (như trong trường hợp cá xổng “nhỏ giọt”, mỗi lần một ít).”
- “Đơn vị nuôi trồng cần biết được hiện mình đang nuôi bao nhiêu cá. Do vậy, họ buộc phải kiểm đếm, thậm chí còn phải đếm nhiều lần trong một chu kỳ sản xuất.”
- “Kiểm đếm là cách hiệu quả nhất để xác định số lượng cá xổng thoát.”
- “Kiểm đếm là công tác quan trọng trong nuôi tôm, có như vậy thì chúng ta mới xác định được hiệu quả sản xuất.”
- “Có thể chuyển qua đếm số lượng đầu vào và đầu ra, với sai số trong khoảng 2%-4%.”
- “Cần liên tục tìm cách để đảm bảo sản lượng cá thu hoạch đúng với nhu cầu thực tế, như vậy mới có thể đảm bảo từng loài được sinh trưởng mạnh khỏe và ổn định.”
- “Chúng tôi hiện đang thu mua cá hồi con từ các đơn vị nuôi. Dưới góc nhìn kinh tế, chúng tôi cần phải kiểm đếm để chắc rằng họ đã giao đúng số lượng cá theo hợp đồng.”

Câu 2: Khi đã biết được hạn chế về độ chính xác khi kiểm đếm, thì ngưỡng xổng thoát (escape limit), có thể là giá trị tương đối hoặc tuyệt đối, quan trọng như thế nào với bạn?	
	Ý kiến đóng góp
Rất quan trọng	5 (33,33%)
Quan trọng	5 (33,33%)
Không ý kiến	0
Không quan trọng lắm	3 (20%)
Hoàn toàn không quan trọng	2 (13,33%)

Một số bình luận bổ sung:

- “Chúng tôi đề xuất đưa thêm bước đánh giá nguy cơ vật nuôi trốn thoát vào quy trình đánh giá môi trường, từ đó biết được vật nuôi trốn thoát đến mức nào thì không gây nguy hiểm. Dựa trên đánh giá, rất có thể chúng ta sẽ xác định được số lượng cá tối đa được phép trốn thoát tại một khu vực nhất định, sau đó chia đều cho các trại nuôi đạt tiêu chuẩn ASC hiện đang hoạt động tại khu vực đó. Giống quy định mua bán phát thải, trại nuôi có thể mua bán hạn ngạch mà mình được chia.
- “Cần đặt ra một ngưỡng tương đối để ngăn vật nuôi trốn thoát, đồng thời khuyến khích chủ trại nuôi chủ động thực hiện các biện pháp cần thiết để ngăn việc này xảy ra.”
- “Nếu số lượng vật nuôi trốn thoát không bao nhiêu, thì rất khó để ghi nhận cho đúng. Do vậy, quan trọng nhất vẫn là tìm ra nguyên nhân gốc rễ và có các biện pháp ngăn chặn, tránh để sự cố này lặp lại lần nữa. Cần tổ chức các buổi tập huấn cách ứng phó với sự cố vật nuôi trốn thoát.”
- “Cần đặt ra ngưỡng trốn thoát để có thể biết được việc vật nuôi trốn thoát là do lỗi trong hệ thống, do con người, hay do các yếu tố khác trong trại nuôi. Hơn nữa, cần phân biệt mức trốn thoát “chấp nhận được” và mức trốn thoát nghiêm trọng (ở mức này, cần thông báo sự cố cho chính quyền địa phương hoặc tổ chức bắt lại nếu được).
- “ASC cần xác định và phổ biến ngưỡng trốn thoát tối đa. Mặc dù phương pháp kiểm đếm có độ chính xác không cao, nhưng so với các phương pháp khác, vẫn có thể
- “Việc xác định và phổ biến mức cá trốn thoát tối đa cho phép là yêu cầu cấp bách đối với ASC. Mặc dù có độ chính xác không cao nhưng kiểm đếm vẫn giúp phát hiện ra việc vật nuôi trốn thoát, trong khi một số phương pháp khác lại không làm được như vậy (như trong trường hợp cá trốn “nhỏ giọt”, mỗi lần một ít). Nếu vật nuôi trốn thoát với số lượng lớn, thì độ chính xác của phương pháp kiểm đếm không còn đáng bận tâm (đơn giản vì sự cố này quá dễ phát hiện).”
- “Việc kiểm đếm số lượng cá trốn thoát không khiến quy trình đánh giá trở nên khắt khe hơn. Nếu đặt ngưỡng ở mức tầm 300 con cá, thì có thể dẫn đến việc trại nuôi khai khống số lượng mà không chuyên tâm giải quyết sự cố trước mắt.”
- “Ở bên trại nuôi tôm, số lượng tôm trốn thoát là không đáng kể vì ao nuôi đã được thiết kế để ngăn sự cố này xảy ra.”
- “Việc đặt ra ngưỡng trốn thoát là rất không thực tế, làm sao chúng ta có thể kiểm soát hoàn toàn hoặc đoán trước được số lượng vật nuôi trốn thoát.”
- “Để khắc phục hạn chế của phương pháp kiểm đếm, chúng ta cần thu hoạch cá theo nhu cầu thực tế, qua đó giảm thiểu tác động lên môi trường.”
- “Đúng là ngưỡng trốn thoát không có nhiều ý nghĩa thực tế do phương pháp kiểm đếm không đưa ra được con số chính xác, nhưng chúng tôi vẫn cho rằng ASC cần đưa phương pháp này vào tiêu chuẩn để các bên liên quan thấy ASC thực sự quan tâm đến vấn đề này. Mặt khác, ASC cần phân biệt rõ các sự cố trốn thoát không đáng kể.”

<p>Câu 3: Bạn có ủng hộ dự thảo gồm các nội dung sau không?</p> <p>(a) Kiểm đếm số lượng đầu vào và đầu ra, với một khoảng sai số</p> <p>(b) Yêu cầu phân tích nguyên nhân gốc rễ và tiến hành các biện pháp khắc phục khi xảy ra sự cố vật nuôi xổng thoát hoặc bị thất thoát trong quá trình nuôi.</p> <p>(c) Yêu cầu giảm (tổng) lượng vật nuôi thất thoát trong quá trình nuôi của từng trại nuôi (thể hiện qua từng chu kỳ sản xuất)</p>			
	A	B	C
Hoàn toàn ủng hộ	10 (55,56%)	12 (70,59%)	7 (38,89%)
Ủng hộ phần nào	5 (27,78%)	4 (23,53%)	5 (27,28%)
Không ủng hộ	1 (5,56%)	1 (5,86%)	5 (27,78%)
Không ý kiến	2 (11,11%)	0	1 (5,56%)

Một số bình luận bổ sung:

- “Khó đánh giá kế hoạch giảm thiểu thất thoát phù hợp hay không phù hợp với tiêu chuẩn. Điều kiện môi trường và đầu vào của mỗi chu kỳ sản xuất cũng không giống nhau.”
- “Cần quy định cụ thể hơn về yêu cầu giảm thiểu thất thoát trong quá trình nuôi. ASC có đề cập là giảm dần qua từng chu kỳ sản xuất, nhưng ASC cần quy định rõ thời gian thực hiện các biện pháp khắc phục. Hơn nữa, bởi vì quy định này không áp dụng nếu trại nuôi đang ở giữa chu kỳ sản xuất nên có thể gây chậm trễ trong việc phát hiện thất thoát, ghi chép thiếu sự cố vật nuôi bị ăn thịt, hoặc không phát hiện sự cố vật nuôi xổng thoát.”
- “Mặc dù chúng tôi rất ủng hộ dự thảo này, nhưng ASC vẫn cần đặt ra ngưỡng xổng thoát tối đa. Ngưỡng này (a) giúp xác định liệu có sự cố vật nuôi xổng thoát nào chưa được ghi nhận hay không, (b) cần được triển khai tại bất kỳ trại nuôi nào, (c) cho thấy trại nuôi được cải thiện dần theo thời gian theo như lý thuyết về sự thay đổi của ISEAL và ASC
- “Chúng tôi thích ý tưởng theo dõi số lượng đầu vào/đầu ra hơn ý tưởng đặt ra một ngưỡng xổng thoát mà không dựa trên bất kỳ cơ sở nào.”
- “Rất khó đáp ứng quy định c). Vì có hiện tượng cá nhỏ chết sau đó phân rã trong môi trường nuôi, hoặc bị ăn thịt.”
- “Để khắc phục khó khăn trong công tác kiểm đếm và xác định nguyên nhân thất thoát cá, chúng tôi đề xuất ghi chép và đặt ra ngưỡng giới hạn cho một vài sự kiện mà ASC vừa mô tả (ví dụ, số lượng sai sót trong quá trình xử lý, số lượng sự cố xổng thoát – nhỏ, lớn, nghiêm trọng).”
- “Chúng tôi ủng hộ dự thảo này trừ quy định cuối cùng. Chúng tôi không hiểu vì lý do gì mà trại nuôi cần giảm tổng lượng thất thoát khi họ hoàn toàn có thể: -Hạn chế để xảy ra sự cố thất thoát -Có được kết quả đếm cuối cùng và kết quả này nằm trong khoảng sai số của máy đếm.”

Tiêu chí 2.16 Sử dụng chất kháng sinh và thuốc thú y khác một cách phù hợp

<p>2.16.15 ĐVĐCN không được sử dụng các chất kháng sinh nằm trong danh sách Thuốc kháng sinh dùng để điều trị bệnh cho người của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), trừ khi không còn một giải pháp điều trị thay thế nào khác để chữa một số bệnh nhiễm khuẩn cho cá.</p>		
	Quy định rõ ràng và dễ hiểu (số người tham vấn)	Quy định giúp hạn chế tác động (số người tham vấn)
Đồng ý	15 (88,24%)	11 (68,75%)
Không ý kiến	1 (5,88%)	2 (12,50%)

Không đồng ý	1 (5,88%)	3 (18,75%)
--------------	-----------	------------

Chúng tôi nhận được ý kiến bổ sung như sau:

- “Không nên cho phép có trường hợp ngoại lệ. ASC không nên cho phép sử dụng các chất nằm trong danh sách Thuốc kháng sinh dùng để điều trị bệnh cho người của WHO.”
- “Cần hạn chế nghiêm ngặt việc sử dụng thuốc kháng sinh dùng để điều trị bệnh cho người. Ai là người quyết định rằng khi nào thì "không còn một giải pháp điều trị thay thế nào khác"? Làm cách nào xác định được? Cần xây dựng một hệ thống/cơ chế phê duyệt.”
- “Phải cấm sử dụng kháng sinh trong nuôi trồng tôm.”
- “KHÔNG nên đưa ra ngoại lệ đối với các bệnh nhiễm khuẩn không có giải pháp điều trị thay thế. Thuốc kháng sinh dùng để điều trị bệnh cho người là danh sách có vai trò hết sức quan trọng, không thể để lọt một kẽ hở chỉ vì xuất hiện một trường hợp ngoại lệ, vì như vậy có thể gây ra nguy cơ kháng thuốc kháng sinh. Ở các quốc gia không đưa giải pháp điều trị thay thế thành quy định bắt buộc trong luật, thì cần nỗ lực hơn nữa để sửa đổi quy định và chuyển đổi chính sách. Không nên có bất kỳ ngoại lệ nào với danh sách Thuốc kháng sinh dùng để điều trị bệnh cho người của WHO.”
- “Nếu triển khai tiêu chí này, thì trại nuôi sẽ nhận đánh giá Nghiêm trọng (Critical) theo Tiêu chuẩn Nuôi trồng Thủy sản của SFW (SFW Aquaculture Standard) vì đã sử dụng thuốc kháng sinh dùng để điều trị bệnh cho người ở một liều lượng đáng kể (>1 lần sử dụng trong mỗi chu kỳ sản xuất hoặc mỗi năm đối với các chu kỳ sản xuất dài), và có thể làm sai lệch kết quả so sánh lấy chuẩn (benchmarking).”
- “Chúng tôi kịch liệt phản đối đưa ra ngoại lệ trong việc sử dụng kháng sinh nằm trong danh sách Thuốc kháng sinh dùng để điều trị bệnh cho người của WHO. Việc này sẽ làm giảm chất lượng đánh giá của tiêu chuẩn ASC.”
- “2.16.15 Chúng ta cần sử dụng oxolin acid khi nuôi cá bằng lồng thả trôi ngoài biển và bằng nước ngọt trong một số điều kiện nhất định.”
- “ASC có thể đưa ra ngoại lệ khi cấm sử dụng kháng sinh nằm trong danh sách Thuốc kháng sinh dùng để điều trị bệnh cho người, nhưng cần bổ sung thêm các biện pháp nhằm giảm thiểu việc sử dụng các chất kháng sinh này.”
- “Tiêu chí 2.16 Kháng sinh; đề xuất loại bỏ hạn chế trong việc điều trị, tập trung vào việc giảm liều lượng kháng sinh nói chung (đây là mục tiêu chính).”

Một số bình luận bổ sung:

- “Bình luận chung của WWF: Chúng tôi đề xuất ASC tiếp tục áp dụng ngưỡng giới hạn tối đa về kháng sinh, đồng thời triển khai các kế hoạch chặt chẽ đã được thiết kế cho từng trại nuôi và phù hợp với định hướng của WHO. Đây có thể sẽ là tiêu chí thúc đẩy các đơn vị nuôi trồng áp dụng các biện pháp hiệu quả hơn để được cấp chứng nhận ASC. ASC nên đưa ra các quy định phù hợp với các trại nuôi đang có hiệu quả hoạt động cao, thay vì phù hợp với mọi trại nuôi. Nếu không đưa ra ngưỡng giới hạn tuyệt đối về liều lượng kháng sinh sử dụng, người mua và người bán sẽ có các nhận định khác nhau về "chất lượng" thủy sản đạt chứng nhận ASC.”
- “Tôi hiểu mục đích của ASC khi không còn giới hạn việc sử dụng chất kháng sinh. Nhưng ASC cần lưu ý rằng, một trong những ưu điểm của ASC so với các tiêu chuẩn khác là nằm ở quy định giới hạn việc sử dụng chất kháng sinh, do vậy ASC cần đưa ra những chính sách khuyến khích giảm thiểu việc sử dụng chất kháng sinh.”

- “Một trong các chỉ số quan trọng nhất cho biết đang có dịch bệnh trong trại nuôi chính là tỷ lệ chết. Lý do thuốc điều trị dự phòng thường có tác dụng chậm là để bảo vệ động vật. ASC cần đưa thêm vào tiêu chuẩn các quy định liên quan đến xét nghiệm định kỳ để chẩn đoán bệnh kịp thời, từ đó xây dựng quy trình điều trị dự phòng phù hợp. Cần nhanh chóng xác định và cách ly cá thể bệnh trước khi bệnh lan ra cả quần thể.”
- “Cần ghi nhận việc sử dụng kháng sinh đối với các loài khác trong trại nuôi, ví dụ như cá lau kính.”
- “Chúng tôi không đồng tình với quan điểm cho rằng: việc đưa ra quy định về số lần điều trị tối đa bằng kháng sinh là [không] góp phần làm giảm thiểu việc sử dụng chất kháng sinh, hoặc không góp phần làm quy trình đánh giá trở nên minh bạch hơn.” Dự thảo không đưa ra được bất kỳ một minh chứng nào để củng cố quan điểm trên. Nếu loại bỏ ngưỡng MPL tối đa hiện đang áp dụng cho điều trị bằng kháng sinh, thì chỉ làm giảm chất lượng đánh giá của tiêu chuẩn cá hồi và tôm. Nhiều doanh nghiệp lớn, trong quá trình thu mua thủy sản, ngày càng quan tâm đến cách trại nuôi sử dụng chất kháng sinh, thậm chí họ còn xây dựng chính sách mua hàng để hạn chế việc mua phải vật nuôi (trong đó có cá) có sử dụng chất kháng sinh. ASC có thể mất đi tệp khách hàng này. Hơn nữa, nếu tiêu chuẩn cá hồi cho phép tăng liều lượng thuốc diệt ký sinh trùng, đồng thời lại không giới hạn việc sử dụng chất kháng sinh, thì sẽ làm thay đổi tiêu chí liều lượng hóa chất và chuyển xếp hạng chung của chuẩn Seafood Watch sang mã đỏ. Chúng tôi phản đối việc loại bỏ ngưỡng MPL tối đa ở tiêu chí này để chỉ còn giữ lại các yêu cầu liên quan đến thực tiễn áp dụng. Một trong các lý do tổ chức buổi Đối thoại về Nuôi trồng thủy sản, đồng thời lý do thành lập ASC, chính là để đề ra một tiêu chuẩn lấy hiệu quả hoạt động làm gốc. Các tiêu chuẩn nuôi trồng thủy sản khác hiện chỉ tập trung đánh giá thực tiễn hoạt động, chúng tôi đã rất lo lắng rằng các tiêu chuẩn như vậy sẽ không giúp đưa ngành đi lên, thay vào đó chỉ chứng nhận các doanh nghiệp luôn hoạt động theo cùng một kiểu. Việc loại bỏ ngưỡng MPL chỉ khiến tiêu chuẩn này xa rời mục đích ban đầu của các buổi Đối thoại về Nuôi trồng thủy sản và làm mất đi màu sắc của ASC so với đối thủ. Bên cạnh đó, các nhà nghiên cứu cũng đã chỉ ra rằng, so với tiêu chuẩn dựa trên thực tiễn hoạt động, thì tiêu chuẩn dựa trên kết quả (hay dựa trên hiệu quả hoạt động) hiệu quả hơn trong việc cải thiện môi trường (Gulbrandsen 2005; Mori Junior et al. 2016). Lý do là vì các tiêu chuẩn dựa trên kết quả cho phép định lượng, qua đó đánh giá và chứng minh tác động của trại nuôi lên môi trường. Ban chỉ đạo Đánh giá kiến thức dùng cho tiêu chuẩn và chứng nhận (Steering Committee of the State-of-Knowledge Assessment of Standards and Certification), một tổ chức đánh giá tập hợp các doanh nghiệp bán lẻ và bán thực phẩm có quy mô lớn, cho biết: đối với nhận định tiêu chuẩn dựa trên thực tiễn hoạt động đem lại kết quả như dự kiến, tổ chức không thể kết luận nhận định này là đúng hay sai, vì rất khó để xác định tác động bền vững lên môi trường sống là do một số cách thức nhất định tạo ra (Resolve 2012). Ban chỉ đạo đã đề xuất các tiêu chuẩn chứng nhận nên chuyển sang đo lường hiệu quả hoạt động (tức là đo lường kết quả) thay vì thực tiễn hoạt động – cần tập trung theo dõi các kết quả hoạt động thực sự góp phần bảo vệ và duy trì môi trường sống. Tiêu chuẩn ASC cần bổ sung các quy định về a) số lần điều trị tối đa trong mỗi chu kỳ sản xuất và b) giảm MPL trong việc sử dụng chất kháng sinh trong mỗi chu kỳ sản xuất.”

Lưu ý: Các tiêu chí còn lại không nhận được nhiều bình luận bổ sung. Do vậy, vui lòng liên hệ theo địa chỉ email consultation@asc-aqua.org để biết thêm thông tin chi tiết.